

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS LQT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS LQT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LQT LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LQT LOGISTICS .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108692525

3. Ngày thành lập: 09/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 12, ngõ 336, phố Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912676556

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
3.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
4.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
5.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
6.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
7.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá).	4511
8.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá).	4513
9.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá).	4530
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa). (Theo Quyết định số: 337/2007/QĐ-BKH của Bộ kế hoạch và đầu tư)	4610
12.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

15.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Loại trừ: Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác).	4662
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ các loại hàng hóa nhà nước cấm).	4669
19.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn tổng hợp nhiều loại hàng hóa, không chuyên doanh loại hàng nào. (Theo Quyết định số: 337/2007/QĐ-BKH của Bộ kế hoạch và đầu tư)	4690
20.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
21.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
22.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.	5210
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
30.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: - Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt; - Bốc xếp hàng hóa đường bộ; - Bốc xếp hàng hóa cảng biển; - Bốc xếp hàng hóa cảng sông; - Bốc xếp hàng hóa loại khác.	5224

31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Loại trừ: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải hàng không). Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Dịch vụ đại lý tàu biển; - Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; - Kiểm đếm hàng hóa; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Kinh doanh dịch vụ Logistic; - Kinh doanh dịch vụ vận tải đa phương thức; (Nghị định số 89/2011/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 87/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về vận tải đa phương thức; Nghị định số: 163/2017/NĐ-CP quy định về kinh doanh dịch vụ logistics; Nghị định Số: 160/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh vận tải biển và dịch vụ lai dắt tàu biển; Bộ luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13; Nghị định số: 14/2011/NĐ-CP của Chính Phủ quy định về điều kiện đăng ký và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan. (Theo Quyết định số: 337/2007/QĐ-BKH của Bộ kế hoạch và đầu tư)	5229(Chính)
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Theo Quyết định số: 337/2007/QĐ-BKH của Bộ kế hoạch và đầu tư)	5510
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
35.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
36.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
37.	Cho thuê xe có động cơ	7710
38.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Theo Quyết định số: 337/2007/QĐ-BKH của Bộ kế hoạch và đầu tư)	7730
40.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (Theo Quyết định số: 337/2007/QĐ-BKH của Bộ kế hoạch và đầu tư)	8110
41.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 900.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO NGỌC LONG	61 Hàm Long, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	033076000007	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000		
2	LÊ VIỆT LÂM	Số 7C ngách 15/9 ngõ Gốc Đề, phố Minh Khai, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	012206559	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000		
3	BÙI QUANG QUÂN	Thôn Mai Châu, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	001076007101	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000		
4	TRỊNH ĐÌNH THẮNG	Số nhà 12 ngõ 366 phố Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	012469982	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRỊNH ĐÌNH THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 19/04/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012469982

Ngày cấp: 18/07/2013

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 12 ngõ 366 phố Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 12 ngõ 366 phố Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội